| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NGÔ QUYỀN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 09-7-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đào Thị Hảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thị Mão

Ông Vũ Văn Khang

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lường Văn H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại Điện Biên. Nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T và bà Quàng Thị P (đã chết); bị cáo có vợ là Quàng Thị T1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 16/3/2020, tạm giam ngày 17/3/2020; có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn H:* Bà Đoàn Thị Kim H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, H một mình đi ra khu vực đầu ngõ 78 đường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng ma túy heroin. Người đàn ông đồng ý nhận tiền và chở H ra đầu ngõ 14 đường Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đưa cho H 01 bao thuốc bên trong có 03 gói nilon đựng ma túy, trong đó có 02 gói màu vàng, 01 gói màu đen, kích thước mỗi gói khoảng 01cm x 02 cm. Mua được ma túy, H cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết luận giám định số 129/KLGĐ ngày 17/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,20 gam, là loại heroin.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 129/2020/PC09 là ma túy còn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSNQ ngày 09/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lường Văn H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lường Văn H với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 129/2020/PC09. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá nguyên nhân phạm tội do bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, không hiểu biết pháp luật, lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng nhỏ nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị và cho bị cáo miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lường Văn H đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,2 gam heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đối với quan điểm của người bào chữa, bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số nên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập, thuộc hộ nghèo nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 129/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[9] Đối với quan điểm của người bào chữa, bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mà không có trường hợp loại trừ nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa. Vì vậy, bị cáo Lường Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lường Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 16/3/2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 129/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lường Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lường Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hảo**